

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2016/NQ-HĐND

Việt Trì, ngày 01 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về đề án Xây dựng đô thị văn minh - văn hoá trên địa bàn
thành phố Việt Trì - giai đoạn 2016 - 2020.**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH của Đại hội Đảng bộ thành phố Việt Trì lần thứ XX, nhiệm kỳ 2015 – 2020;

Sau khi xem xét Tờ trình số 1614/TTr-UBND ngày 26/7/2016 của UBND thành phố Việt Trì, kèm theo Đề án Xây dựng đô thị văn minh - văn hoá trên địa bàn thành phố Việt Trì - giai đoạn 2016 – 2020, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Đề án Xây dựng đô thị văn minh - văn hoá trên địa bàn thành phố Việt Trì - giai đoạn 2016 – 2020, cụ thể:

1. Tên đề án:

Xây dựng đô thị văn minh - văn hoá trên địa bàn thành phố Việt Trì - giai đoạn 2016 – 2020.

2. Mục đích:

Xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị để thành phố Việt Trì phát triển sáng, xanh, sạch, đẹp và bình yên. Xây dựng phong cách con người Việt Trì thanh lịch, thân thiện, mến khách, giàu tính nhân văn, mang đậm tình người đất Tổ.

Tạo sự chuyển biến về ý thức, trách nhiệm của từng cấp, từng ngành và của từng người dân trong xây dựng thành phố trật tự, văn minh, đảm bảo mỹ quan đô thị.

3. Đối tượng vận động của đề án:

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, **lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn thành phố;**

Cán bộ công nhân viên chức, các tầng lớp nhân dân đang sinh sống, học tập và làm việc tại thành phố Việt Trì.

4. Những nội dung chính xây dựng đô thị văn minh - văn hoá giai đoạn 2016-2020:

4.1. Một số chỉ tiêu cụ thể của đề án (giai đoạn 2016-2020):

100% cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, các hộ dân ký cam kết và thực hiện nghiêm theo Quy chế Quản lý đô thị thành phố.

80% các tuyến đường, tuyến phố chính trong đô thị đạt tiêu chuẩn văn minh đô thị (*phụ lục kèm theo*);

80% nhà ở của người dân được chỉnh trang, xây dựng mới hoặc cải tạo phù hợp với kiến trúc đô thị.

90% các hộ dân thực hiện tốt theo quy định về vệ sinh môi trường, thu gom rác thải.

100% cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đạt quy chuẩn quy định về môi trường.

70% các biển, bảng quảng cáo được lắp đặt đảm bảo theo quy định.

100% cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp xây dựng và thực hiện tốt “Quy chế văn hóa công sở”.

90% số phường đạt chuẩn văn minh đô thị, 90% số xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

4.2. Nội dung về Quản lý và Xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị:

4.2.1. Về quy hoạch, kiến trúc và trật tự xây dựng:

Quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị bằng các đồ án quy hoạch, giấy phép xây dựng.

Triển khai thực hiện đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Việt Trì đến năm 2030 đã được phê duyệt: Lập điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 các phường, xã và đầu tư xây dựng theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, thiết kế đô thị, quy hoạch chỉnh trang các khu vực trong thành phố. Nâng cao tỷ lệ đô thị hoá, **phấn đấu năm 2020**, xã Phượng Lâu **sẽ hoàn thành các tiêu chí lên phường**.

Ban hành quy chế quảng cáo trên địa bàn thành phố (loại hình biển, Kích thước, nội dung trên biển...).

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm các quy định về xây dựng.

4.2.2. Hạ tầng kỹ thuật:

a. Hệ thống giao thông:

Đẩy nhanh tiến độ thi công, cải tạo các tuyến đường của thành phố.

Lập quy hoạch và thực hiện xã hội hóa cải tạo vỉa hè một số tuyến đường, phố chính, phân định: khu vực vỉa hè không cho phép buôn bán, lấn chiếm; khu vực vỉa hè cho phép bố trí hoạt động kinh tế nhỏ, đỗ xe máy, ô tô.

Xã hội hóa việc xây dựng nhà vệ sinh công cộng, các bến/bãi đỗ xe, các nhà chờ xe buýt, các cột thông tin, thùng rác.

b. Cấp điện và chiếu sáng đô thị:

Hạ ngầm tuyến điện trung áp tại một số tuyến đường, phố chính gồm: Hùng Vương và một số tuyến đường khác... Xã hội hóa việc thay thế, sửa chữa hệ thống cấp điện, đèn tín hiệu giao thông, lắp đặt đường điện chiếu sáng đối với các tuyến đường khu dân cư. Sử dụng vật liệu, bóng điện tiết kiệm điện.

c. Cấp nước: Đảm bảo chất lượng nước sinh hoạt và công suất phục vụ, kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước.

d. Thoát nước: Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống Thoát nước mưa và Thoát nước thải thành phố.

e. Thông tin liên lạc: Phủ sóng rộng khắp trên địa bàn thành phố. Xây dựng hệ thống công trình, đường dây đảm bảo mỹ quan đô thị.

g. Nghĩa trang: Từng bước di chuyển các nghĩa địa tự phát, nhỏ lẻ về nghĩa trang tập trung của Thành phố, Xây dựng nhà tang lễ thành phố.

h. Rác thải và vệ sinh môi trường:

Quy hoạch các điểm tập kết rác, mở rộng địa bàn thu gom trên toàn thành phố. Thường xuyên, hút bụi, tưới nước rửa đường các tuyến đường chính; các công trình xây dựng phải được che chắn và đảm bảo môi trường.

i. Cây xanh: Lập quy hoạch và đầu tư xây dựng công viên, vườn hoa, cây xanh đường phố.

4.2.3. Quản lý và xây dựng hệ thống hạ tầng xã hội:

a. Nhà ở:

Quản lý chặt chẽ bằng các đồ án quy hoạch chi tiết, giấy phép xây dựng. Lập và triển khai thực hiện thiết kế đô thị đối với một số đoạn đường, một khu vực dân cư hiện trạng...

b. Trụ sở các cơ quan, các công trình hạ tầng xã hội khác:

Xây dựng hoàn thiện hệ thống trụ sở các ban ngành, đoàn thể; cải tạo chỉnh trang các công trình đã xuống cấp.

Đẩy mạnh xã hội hoá để hoàn thiện hệ thống các công trình hạ tầng xã hội, đặc biệt là các công trình văn hóa, tín ngưỡng.

4.3. Nội dung về Xây dựng nếp sống văn minh – văn hoá:

4.3.1. Xây dựng phong cách công dân thành phố Việt Trì: Thanh lịch, mến khách, thân thiện, giàu tính nhân văn, mang đậm tình người Đất Tổ:

Giữ gìn, phát huy truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc; giữ gìn các phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc.

Sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật. Coi việc chấp hành hiến pháp và pháp luật một cách nghiêm túc, triệt để là ý thức đạo đức, nếp sống, lối sống của văn minh – văn hóa đô thị.

Có ý thức đoàn kết cộng đồng, có tinh thần hợp tác, biết giúp đỡ mọi người; tôn trọng lợi ích của người khác và của cộng đồng.

4.3.2. Gia đình văn hóa, khu dân cư văn minh – văn hoá:

Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá "Phường đạt chuẩn văn minh đô thị", "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới".

Xây dựng và thực hiện các phong trào toàn dân. Nâng cao ý thức của người dân trong việc chấp hành các qui định trong Quy chế quản lý đô thị thành phố.

4.3.3. Xây dựng nếp sống văn minh – văn hoá nơi công sở:

Xây dựng tác phong làm việc khoa học, có trật tự kỷ cương, tuân theo những nội quy, quy định chung đảm bảo tính dân chủ; thường xuyên phát động những phong trào, cuộc vận động xây dựng văn hóa công sở và xem văn hóa công sở là một trong những tiêu chuẩn đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc.

4.3.4. Xây dựng nếp sống văn minh – văn hoá trong Y tế, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục, đào tạo, văn hoá, thông tin, thể thao:

Xây dựng môi trường y tế, chăm sóc sức khoẻ **lành mạnh**. Phân loại và xử lý rác và nước thải y tế.

Nghiên cứu lồng ghép nội dung xây dựng nếp sống văn minh tiên tiến, giữ vững bản sắc văn hóa của người dân đất Tổ vào giảng dạy. Tổ chức các lớp dạy **hát xoan trong nhà trường**.

Khuyến khích nghiên cứu sáng tạo, phát triển và ứng dụng kết quả sáng tạo khoa học - công nghệ vào thực tiễn.

Thường xuyên tổ chức các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng. Mở các cuộc thi sáng tác, vẽ tranh cổ động về phong trào xây dựng nếp sống văn minh, văn hóa đô thị.

Biên soạn các nội dung, cập nhật tin tức gương người tốt, việc tốt; các bài học kinh nghiệm hay về thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa đô thị trên hệ thống loa truyền thanh, **chuyên mục trên công** thông tin điện tử, kênh thông tin cấp thành phố và cấp tỉnh.

4.3.5. Xây dựng nếp sống văn minh - văn hoá trong các lễ hội truyền thống; bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử:

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục để mọi người dân hiểu rõ, hiểu đúng về nguồn gốc, ý nghĩa và giá trị lịch sử các lễ hội truyền thống. Đẩy mạnh và phát huy giá trị các lễ hội truyền thống, khôi phục các giá trị văn hoá truyền thống của thành phố Việt Trì, kinh đô Văn Lang xưa.

Quan tâm đầu tư cho việc đào tạo những người làm công tác quản lý, tổ chức văn hóa nói chung, cũng như những người hoạt động trong lĩnh vực quản lý lễ hội nói riêng.

4.3.6. Xây dựng nếp sống văn minh – văn hoá trong các hoạt động kinh doanh và du lịch:

Tuyên truyền rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân có ý thức xây dựng nề nếp quản lý kinh doanh minh bạch, trung thực, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật; có thái độ hòa nhã trong kinh doanh, giao tiếp và giữ “chữ tín” với khách hàng; khắc phục các hành vi gian lận thương mại, làm hàng giả, trốn thuế...

5. Các giải pháp thực hiện chủ yếu:

5.1. Giải pháp về huy động vốn:

Đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng Đô thị văn minh – văn hoá. Huy động vốn xã hội hoá trong việc tu bổ các di tích và tổ chức các lễ hội của thành phố, đầu tư các điểm đỗ xe tập trung, nhà vệ sinh công cộng, cải tạo, chỉnh trang vỉa hè các tuyến đường, tuyến phố chính trong đô thị.

Tạo điều kiện khuyến khích các doanh nghiệp, các cá nhân tham gia đầu tư cơ sở hạ tầng đô thị, tổ chức các lễ hội. Có chế độ khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các đóng góp tích cực.

Ban hành quy chế quản lý, thực hiện các đề án, vận động người dân tham gia bảo tồn các di sản văn hoá phi vật thể.

5.2. Giải pháp về tuyên truyền:

Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong việc tuân thủ pháp luật, Quy chế quản lý đô thị và các quy định của khu dân cư.

Tăng cường tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố Việt Trì hiểu, biết và thực hiện Đề án “Xây dựng đô thị văn hóa văn minh trên địa bàn thành phố Việt Trì giai đoạn 2016 - 2020”.

5.3. Giải pháp về nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước:

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn, nghiệp vụ. Tập trung đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đảm bảo về số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Tích cực thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch.

Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý Nhà nước về trật tự đô thị; Giữ gìn tốt an ninh trật tự, an toàn xã hội; Thực hiện tốt văn hóa trong giao tiếp; cán bộ và nhân dân đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau thi đua lao động sản xuất, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

6. Tổ chức thực hiện:

6.1. Tổ chức thực hiện:

Sau khi Đề án được thông qua, UBND Thành phố ban hành các kế hoạch cụ thể như sau:

1. Năm 2016: Toàn thành phố đã và đang thực hiện Kế hoạch “Năm trật tự văn minh đô thị 2016” với chuyên đề *Quản lý trật tự xây dựng, trật tự lòng đường, vỉa hè, trung tâm công cộng*.

2. Từ năm 2017 đến năm 2019: Hàng năm, UBND thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện “Năm trật tự văn minh đô thị” toàn diện trên tất cả các lĩnh vực: Quản lý về trật tự xây dựng; Quản lý về trật tự lòng đường, vỉa hè; Quản lý xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị; Quản lý đảm bảo trật tự an toàn giao thông và an ninh trật tự đô thị; Quản lý nâng cao mỹ quan đô thị, đảm bảo vệ sinh môi trường. Căn cứ vào tình hình thực tế, mỗi năm sẽ lựa chọn một chuyên đề riêng để tập trung chỉ đạo thực hiện.

Trong đó:

- Năm 2017: **Nâng cao ý thức tự giác chấp hành Quy chế quản lý đô thị thành phố.** Tập trung xã hội hóa việc thay thế vỉa hè một số tuyến đường, tuyến phố, xây dựng các bãi đỗ xe tập trung và nhà vệ sinh công cộng theo quy hoạch.

- Năm 2018: **Tổ chức xây dựng và công nhận các tuyến đường, tuyến phố đạt chuẩn văn minh đô thị.** Xây dựng và thực hiện các quy định chi tiết trong hoạt động rao vặt, quảng cáo.

- Năm 2019: Thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa trong các hoạt động lễ hội: tập trung xã hội hóa xây dựng các di tích lịch sử văn hóa, và trong tổ chức hoạt động các lễ hội hướng tới xây dựng thành phố lễ hội về với cội nguồn dân tộc Việt Nam.

- Năm 2020: Thực hiện sơ kết việc thực hiện các kế hoạch Năm trật tự văn minh đô thị, sơ kết việc thực hiện Đề án.

6.2. Phân công nhiệm vụ:

Các tổ chức, ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan, đơn vị, UBND các phường xã căn cứ nội dung đề án và chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể của đơn vị mình.

7. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn Ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. HĐND Thành phố giao:

UBND Thành phố triển khai thực hiện Đề án Xây dựng đô thị văn minh – văn hóa trên địa bàn thành phố Việt Trì giai đoạn 2016-2020.

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và các đại biểu HĐND Thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND Thành phố khóa XIX, kỳ họp thứ hai ngày 29/7/2016 thông qua./.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Huy Hoàng**